

Số: /BC-BPC

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO THẨM TRA

Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội
(*thực hiện khoản 1 Điều 33 Luật Thủ đô*)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, Luật Thủ đô năm 2024, thực hiện phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) Thành phố, Ban Pháp chế HĐND Thành phố tổ chức họp thẩm tra Tờ trình số 108/TTr-UBND ngày 17/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội và dự thảo Nghị quyết quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội (*thực hiện khoản 1 Điều 33 Luật Thủ đô*). Ban Pháp chế báo cáo HĐND Thành phố kết quả thẩm tra như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Công tác bảo vệ môi trường là vấn đề quan trọng, luôn được Đảng, Nhà nước và các cấp chính quyền Thành phố quan tâm đặc biệt, nhất là trong giai đoạn hiện nay. Tuy nhiên, tình trạng vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn Thành phố diễn ra phổ biến và có số lượng lớn các vi phạm chưa được xử lý. Các hành vi vi phạm chủ yếu vẫn thường xuyên tái diễn như: đổ thải không đúng quy định, vận chuyển chất thải không che chắn để rơi vãi ra đường giao thông, vứt rác thải nơi công cộng, vệ sinh không đúng nơi quy định, xả nước thải vượt quy chuẩn, không tiến hành thu gom chất thải nguy hại theo quy định...

Theo khoản 1 Điều 33 Luật Thủ đô năm 2024 quy định về các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn xã hội quy định:

a) HĐND Thành phố quy định mức tiền phạt cao hơn nhưng không quá 02 lần mức tiền phạt chung do Chính phủ quy định và không vượt quá mức phạt tối đa theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đối với một số hành vi vi phạm hành chính tương ứng trong các lĩnh vực văn hóa, quảng cáo, đất đai, xây dựng, phòng cháy, chữa cháy, an toàn thực phẩm, giao thông đường bộ, bảo vệ môi trường, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố.

b) Người có thẩm quyền phạt tiền đối với các hành vi vi phạm hành chính do Chính phủ quy định trong các lĩnh vực quy định tại điểm a khoản này có thẩm quyền xử phạt tương ứng với mức tiền phạt cao hơn do HĐND Thành phố quy

định đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực đó.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng và phát triển Thủ đô, cùng với các giải pháp về lĩnh vực bảo vệ môi trường hiện hành, việc tăng mức xử phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 33 Luật Thủ đô để tăng tính răn đe là cần thiết. Đây là một trong những biện pháp để góp phần nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của người dân Thủ đô; là biện pháp hữu hiệu để nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác bảo vệ môi trường, một trong những yêu cầu đòi hỏi cấp thiết trong giai đoạn hiện nay; đồng thời thể hiện thái độ của chính quyền và Nhân dân trong việc bảo vệ môi trường Thủ đô.

Căn cứ Luật Thủ đô năm 2024; Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ và Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; căn cứ các quy định khác của pháp luật và tình hình thực tiễn, việc ban hành Nghị quyết HĐND Thành phố về nâng mức tiền phạt cao hơn so hơn với quy định của Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội là cần thiết và đúng thẩm quyền của HĐND Thành phố.

II. HỒ SƠ TRÌNH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Về hồ sơ trình dự thảo Nghị quyết

Thành phần Hồ sơ trình đã đảm bảo đúng quy định tại Điều 47 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, gồm: Tờ trình số 108/TTr-UBND ngày 17/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội kèm theo dự thảo Nghị quyết, báo cáo thẩm định số 70/BC-STP ngày 24/3/2025 của Sở Tư pháp Thành phố; các báo cáo giải trình, tiếp thu của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày

Ngôn ngữ, thể thức và kỹ thuật trình bày dự thảo Nghị quyết cơ bản đảm bảo đúng quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3. Các nội dung trọng tâm của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo nghị quyết gồm 8 điều. Cụ thể là:

3.1. Phạm vi điều chỉnh

- Quy định mức tiền phạt áp dụng đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường được quy định tại Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường (viết tắt là Nghị định số 45/2022/NĐ-CP) trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Những hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường không quy định tại Nghị quyết này thì áp dụng theo quy định của Nghị định số 45/2022/NĐ-CP.

- Hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị quyết này áp dụng theo quy định của Nghị định số 45/2022/NĐ-CP.

3.2. Đối tượng áp dụng

- Cá nhân, tổ chức trong nước và cá nhân, tổ chức nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường quy định tại Điều 4 Nghị quyết này, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác.

- Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Nghị quyết này.

3.3. Quy định về mức tiền phạt

- Mức tiền phạt đối với hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị quyết này cao hơn mức tiền phạt đối với hành vi vi phạm hành chính tương ứng quy định tại Nghị định số 45/2022/NĐ-CP trên địa bàn Thành phố Hà Nội, nhưng không vượt quá mức tiền phạt quy định tại điểm k khoản 1 Điều 24 của Luật Xử lý vi phạm hành chính, được sửa đổi, bổ sung tại điểm k khoản 10 Điều 1 của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Mức tiền phạt đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này là mức tiền phạt áp dụng đối với cá nhân. Đối với tổ chức có cùng hành vi vi phạm, mức phạt tiền gấp 02 (hai) lần mức phạt tiền đối với cá nhân.

3.4. Quy định về các hành vi vi phạm hành chính áp dụng mức tiền phạt:
cao hơn theo các Điều, khoản, điểm quy định tại Nghị định số 45/2022/NĐ-CP: gồm 1148/1280 hành vi và nhóm hành vi được quy định của Nghị định số 45/2022/NĐ-CP.

3.5. Quy định nguyên tắc áp dụng về thẩm quyền xử phạt:

Ngoài ra, dự thảo quy định về Điều khoản chuyển tiếp; Tổ chức thực hiện; Hiệu lực thi hành.

III. Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN PHÁP CHẾ

1. Ban Pháp chế thống nhất về sự cần thiết ban hành Nghị quyết. Việc ban hành Nghị quyết quy định về mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội theo hướng nâng mức tiền phạt theo mức quy định chung áp dụng trong toàn quốc của pháp luật chuyên ngành lên mức phạt cao hơn nhưng trong khung được Luật Thủ đô quy định là một biện pháp hữu hiệu đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, hạn chế, phòng ngừa vi phạm, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý môi trường trên địa bàn Thành phố.

2. Phạm vi hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường được quy định nâng mức tiền phạt đã đảm bảo sự thống nhất với các hành vi vi phạm hành chính được quy định tại Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường. Ban Pháp chế đánh giá, nhận định đây là các hành vi vi phạm mang tính phổ biến trong thời gian qua, mặc dù đã được cơ quan quản lý nhà nước nhắc nhở, tuyên truyền thường xuyên; hoặc là các hành vi vi phạm dẫn đến hậu quả khó khắc phục, thậm chí không khắc phục được, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và uy tín của chính quyền các cấp. Ban Pháp chế thống nhất với phạm vi các hành vi vi phạm được xác định nâng mức tiền phạt như trong dự thảo Nghị quyết.

3. Nội dung các quy định về đối tượng áp dụng, thẩm quyền xử phạt, mức tiền phạt là phù hợp, thống nhất với các quy định của pháp luật chuyên ngành và quy định của Luật Thủ đô. Ban Pháp chế thống nhất với các nội dung quy định trong dự thảo Nghị quyết.

4. Quy trình lập hồ sơ xây dựng Nghị quyết đã đảm bảo đúng quy định pháp luật. Dự thảo Nghị quyết đã được lấy ý kiến đối với ... cơ quan, quận, huyện trên toàn Thành phố; và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố thực hiện phản biện xã hội lấy ý kiến của các chuyên gia, các nhà khoa học. Cơ bản, hầu hết các cơ quan, tổ chức, cá nhân đều đồng tình, thống nhất với các nội dung trong dự thảo Nghị quyết. Các nội dung giải trình, tiếp thu của cơ quan chủ trì lập hồ sơ trình Nghị quyết rõ ràng. Ban Pháp chế cơ bản thống nhất với các nội dung giải trình tiếp thu.

5. Đề nghị UBND Thành phố nghiên cứu chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung sau trong dự thảo Nghị quyết:

5.1. Nghiên cứu sắp xếp Điều 3 và Điều 5 vào chung một điều khoản mang tính nguyên tắc áp dụng chung cho các đối tượng có liên quan và các hành vi vi phạm được quy định tại Nghị quyết (*nguyên tắc xác định nâng mức tiền xử phạt và nguyên tắc xác định thẩm quyền xử phạt*).

5.2. Nghiên cứu quy định cụ thể tên gọi của nhóm các hành vi vi phạm được xác định nâng mức xử phạt tại Điều 4 theo tên gọi nhóm hành vi đã được quy định tại Nghị định số 45/2022/NĐ-CP để thuận lợi trong việc tra cứu, áp dụng và thống

nhất hình thức thể hiện nội dung điều khoản với các Nghị quyết khác trong nhóm các Nghị quyết thực hiện Điều 33 Luật Thủ đô do HĐND Thành phố ban hành.

5.3. Nghiên cứu sắp xếp khoản 1, khoản 3 Điều 4 thành một nhóm hành vi vi phạm bị nâng mức xử phạt gấp 2 lần và không vượt quá mức xử phạt theo điểm k khoản 1 Điều 24 Luật xử lý vi phạm hành chính. Như vậy, Nghị quyết sẽ quy định gồm hai nhóm hành vi bị nâng mức xử phạt bằng tiền gồm:

(1). Áp dụng đến mức tiền phạt tối đa theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 24 của Luật Xử lý vi phạm hành chính, được sửa đổi, bổ sung tại điểm k khoản 10 Điều 1 của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính;

(2). Áp dụng mức tiền phạt gấp 02 (hai) lần nhưng không quá mức tiền phạt tối đa theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 24 của Luật Xử lý vi phạm hành chính, được sửa đổi, bổ sung tại điểm k khoản 10 Điều 1 của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính.

5.4. Rà soát lại 5 hành vi thuộc khoản 8 Điều 39. Đây là các hành vi vi phạm hành chính liên quan đến hoạt động dầu khí ngoài khơi có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu với thực tế của Thành phố.

5.5. Về quy định thời điểm có hiệu lực của Nghị quyết: đề nghị tiếp thu Thông báo số 2136/TB-TU ngày 25/4/2025 về Kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy về việc báo cáo xin chủ trương của Thường trực Thành ủy đối với việc quy định mức tiền phạt đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội (Thực hiện khoản 1 Điều 33 Luật Thủ đô), theo đó lưu ý quy định thời điểm có hiệu lực của Nghị quyết từ ngày 01/9/2025.

5.6. Chỉnh sửa hoàn thiện tại thể thức trình bày Nghị quyết đảm bảo đúng theo mẫu số 17 Phụ lục kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ.

IV. ĐỀ NGHỊ UBND THÀNH PHỐ

Đề nghị UBND Thành phố tiếp thu, giải trình bổ sung, làm rõ các nội dung theo đề nghị của Ban Pháp chế HĐND Thành phố.

Sau khi báo cáo tiếp thu, giải trình và được HĐND Thành phố quyết nghị thông qua Nghị quyết, đề nghị UBND Thành phố thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác tuyên truyền sâu rộng đến tổ chức, cá nhân và Nhân dân Thủ đô để cùng nâng cao nhận thức trong công tác bảo vệ môi trường; tổ chức tập huấn chuyên sâu cho các tổ chức, cá nhân các quy định của Luật cũng như quy định của Thành phố.

2. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đảm bảo thường xuyên, liên tục tạo sự nghiêm túc chấp hành pháp luật, nền nếp trong việc thực hiện các quy

định về bảo vệ môi trường trong các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và Nhân dân Thủ đô.

3. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc UBND Thành phố theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên rà soát, đối chiếu với các quy định mới (nếu có) liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị quyết để kịp thời báo cáo, trình HĐND Thành phố xem xét, điều chỉnh cho phù hợp, tuân thủ đúng các quy định.

Kính trình HĐND Thành phố xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- UBND Thành phố;
- Thành viên Ban Pháp chế HĐND TP;
- Các vị đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Sở: NN và MT, Tư pháp, Tài chính;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND Thành phố;
- VP UBND Thành phố;
- Lưu: VT, BPC_(HQT).

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Duy Hoàng Dương